CÁC LẼ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 242 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Phần 14 - Lẽ thật kèm theo những sự tốt lành dư dật của Đức Giê-hô-va .

Trong loại bài với đề tại thực hiện mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ về việc các môn đồ của Ngài phải báp-tem những người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh, chúng ta đã học sự báp-tem những người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Cha, mà Danh của Đức Chúa Cha chính là Đức Giê-Hô-Va, là Danh mà chính Đức Giê-Hô-Va đã tỏ ra cho Môi-se, khi Ngài gọi Môi-se vào chức vụ hầu việc Ngài.

Xuất Ê-díp-tô ký 6:2-3: **Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Ta là Đức Giê-hô-va. Ta đã hiện ra cùng Áp-ra-ham, cùng Y-sác, và cùng Gia-cốp, tỏ mình là Đức Chúa Trời toàn năng; song về Danh ta là Giê-hô-va, thì ta chưa hề tỏ cho họ biết.**

Chữ **Danh** chép trong câu 3 trên, đó là chữ שֵׁם - **shêm**, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Danh hiệu, sự tôn trọng, uy quyền, bổn tánh;***

Chữ **Giê-hô-va** được chép trong các câu trên, đó là chữ יְהֹוָה - **Yehovah**, số 3068 ra từ chữ הָיָה - **hayah**, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, Tự có, Hằng có, là đầu tiên và cuối cùng; Đấng làm cho có và làm cho tiêu mất đi; làm cho được thể hiện ra, làm cho được ứng nghiệm, làm cho sống và làm cho chết, làm cho vững vàng và cũng làm cho sa ngã, Đấng làm cho cầm giữ được hoặc làm cho bị mất đi, làm cho đứng được và làm cho ngã, làm cho hiện ra và làm cho biến đi, làm cho được lập nên và làm cho bị phá huỷ; làm cho được tồn tại và làm cho hư mất mãi mãi; Đấng duy trì và làm cho bị huỷ diệt; Làm cho dứng lên được và làm cho nằm xuống; làm cho vào được và làm cho bị đuổi ra; Đấng khiến việc xảy ra và làm cho tan biến đi; Đấng khởi tạo nên và là Đấng làm cho kết thúc;***

Chúng ta đã và đang học ý nghĩa mầu nhiệm của các Lẽ thật kèm theo với sự dư dật những sự tốt lành, là một trong các ý nghĩa thuộc về về bổn tánh (trong Danh) của Đức Giê-Hô-Va, qua những sự mà chính Đức Giê-Hô-Va đã nhận định về các công việc mà Ngài đã làm trong các ngày đầu của cuộc sáng thế, từ ngày thứ Nhất đến ngày thứ Năm và trước khi chúng ta bước tới những sự thuộc về Lẽ thật mà Đức Giê-Hô-Va đã nhận định về các công việc mà Ngài đã làm trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, chúng ta cần phải chú ý vào mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh các môn đồ của Ngài phải thi hành cho đến khi Hội-Thánh của Ngài được đón về thiên đàng, hầu cho chúng ta nhận biết rõ trách nhiệm của mình đối với mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán.

Ma-thi-ơ 28:18-20: **Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vầy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và nầy, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.**

Bản The Amplified Bible chép: **Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days** ***(perpetually, uniformly, and on every occasion)*** **to the very close and consummation of the age.**

Có nghĩa là: ***Đức Chúa Jêsus đến gần, phá tan sự im lặng và phán với họ rằng: Hết thảy mọi quyền phép (của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các ngươi, và này, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các ngươi cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.***

Một cách nói khác về ý nghĩa của sự báp-tem đó là sự mặc lại Danh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta, khi Ngài quyết định tạo nên loài người chúng ta theo ảnh tượng của Ngài, nghĩa là chúng ta phải trở nên con kế tự Đức Chúa Trời thông qua việc tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Khi chúng ta tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời, chúng ta phải nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Thần

Lẽ thật, Đấng đã đến bởi sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ-Đấng đã cứu chuộc chúng ta, vì nhờ Thần Lẽ thật mà chúng ta mới có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và chúng ta chỉ có thể làm theo khi chúng ta đã hiểu được, lĩnh hội được và sở hữu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, vì sự hiểu biết đó cũng như sự tâm linh chúng ta tiếp nhận được dinh dưỡng của bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời vậy.

Để chúng ta có thể hiểu được đầy đủ giá trị của Danh Chúa mà tin cậy Danh Ngài, chúng ta hãy cùng đến với Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với hết thảy những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc.

Giăng 3:16-21: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vầy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải bị trách móc chăng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.**

Chữ **tin** được chép trong câu 16 và câu 18 trên, đó là chữ πιστεύω - **pisteuo**, số 4100 ra từ chữ πίστις - **pistis**, số 4102 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***tin quyết, sự giao phó, sự tin cậy, sự tín nhiệm, có đức tin vào, uỷ nhiệm vào, uỷ thác cho, sự tin cách thuyết phục, sự đồng ý với, kết bạn với, tôn trọng, làm theo;***

Chữ **Danh** được chép trong câu 18 trên, đó là chữ ὄνομα - **onoma,** số 3686 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***Danh hiệu, uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng.***

Danh Con một Đức Chúa Trời được Đức Chúa Cha đặt là **Jêsus**, ra từ gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ יְהוֹשׁוּעַ - **Yehoshua**, số 3091 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***"Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc"***.

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời, nhưng Ngài còn được gọi là Con Cả ở giữa nhiều anh em và chúng ta đã được Lời Chúa gọi là anh em của Con một Ngài, như có chép:

Rô-ma 8:28-32: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vùa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?**

Thông qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta mới thấy được và nhận được những sự tỏ ra của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về những sự được giấu kín trong Lời Đức Chúa Trời, cũng có nghĩa là trong Đức Chúa Jêsus Christ và đó là lý do mà Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin với Đức Chúa Cha rằng:

Giăng 17:24**: Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.**

Bản King James version chép: [24]**Father**[G3962]**, I will**[G2309] **that they also**[G2548]**, whom**[G3739] **thou hast given**[G1325] **me, be with me where**[G3699] **I am**[G1510]**; that they may behold**[G2334] **my glory**[G1391]**, which**[G3739] **thou hast given**[G1325] **me: for thou lovedst**[G25] **me before**[G4253] **the foundation**[G2602] **of the world**[G2889]**.**

Chữ **ngắm xem - behold**[G2334] được chép trong câu 24 trên, đó là chữ θεωρέω - **theoreo**, số 2334 ra từ chữ θεάομαι - **theaomai**, số 2300 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***người quan sát, thấy rõ, nhận thức được, kinh nghiệm được, xem xét cách kỹ lưỡng, quan tâm đến, để ý đến, nhìn thật gần cách cẩn thận;***

Trong những ngày sau rốt này, chúng ta đang được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dắt vào trong các phòng của Ngài và cho phép được nhìn thật gần những Lời đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán bởi chính Ngài, về những công việc mà Ngài đã làm trong buổi sáng thế, tức là trong thời kỳ Ngài thiết lập các nền cho sự cứu chuộc loài người, dù khi đó chưa có một người nào được dựng nên trên trái đất này, nhưng trong sự biết trước của Ngài mà loài người chúng ta đã được tạo nên trong lòng nhân từ Ngài, hầu khi thì giờ đã định tới, chúng ta là những người được Ngài chọn từ trước sáng thế sẽ được nhìn vào các Lời này mà nhận biết ý muốn

của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và tuỳ theo lòng của mỗi người chúng ta đối với Lời của Ngài mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ chọn, theo tiêu chuẩn thánh của Ngài về một dòng dõi thánh mà Ngài đã định cho kế hoạch cứu chuộc.

Bắt đầu từ bài 242 này, chúng ta sẽ Đức Thánh-Linh tỏ cho biết những sự mầu nhiệm trong các điều mà Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng, ***dư dật những sự tốt lành và Lẽ thật*** trong các công việc mà Ngài đã làm trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế.

Sáng thế ký 1:24-31: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nầy, ta sẽ ban cho các ngươi mọi thứ cỏ kết hột mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hột giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các ngươi. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Bản King James version chép: **[24]And God[H430] said[H559], Let the earth[H776] bring[H3318] forth[H3318] the living[H2416] creature[H5315] after his kind[H4327], cattle[H929], and creeping[H7431] thing, and beast[H2416] of the earth[H776] after his kind[H4327]: and it was so[H3651]. [25]And God[H430] made[H6213] the beast[H2416] of the earth[H776] after his kind[H4327], and cattle[H929] after their kind[H4327], and every[H3605] thing that creepeth[H7431] upon the earth[H127] after his kind[H4327]: and God[H430] saw[H7200] that it was good[H2896]. [26]And God[H430] said[H559], Let us make[H6213] man[H120] in our image[H6754], after our likeness[H1823]: and let them have dominion[H7287] over the fish[H1710] of the sea[H3220], and over the fowl[H5775] of the air[H8064], and over the cattle[H929], and over all[H3605] the earth[H776], and over every[H3605] creeping[H7431] thing that creepeth[H7430] upon the earth[H776]. [27]So God[H430] created[H1254] man[H120] in his own image[H6754], in the image[H6754] of God[H430] created[H1254] he him; male[H2145] and female[H5347] created[H1254] he them. [28]And God[H430] blessed[H1288] them, and God[H430] said[H559] unto them, Be fruitful[H6509], and multiply[H7235], and replenish[H4390] the earth[H776], and subdue[H3533] it: and have dominion[H7287] over the fish[H1710] of the sea[H3220], and over the fowl[H5775] of the air[H8064], and over every[H3605] living[H2416] thing that moveth[H7430] upon the earth[H776]. [29]And God[H430] said[H559], Behold[H2009], I have given[H5414] you every[H3605] herb[H6212] bearing[H2232] seed[H2233], which[H834] is upon the face[H6440] of all[H3605] the earth[H776], and every[H3605] tree[H6086], in the which[H834] is the fruit[H6529] of a tree[H6086] yielding[H2232] seed[H2233]; to you it shall be for meat[H402]. [30]And to every[H3605] beast[H2416] of the earth[H776], and to every[H3605] fowl[H5775] of the air[H8064], and to every[H3605] thing that creepeth[H7430] upon the earth[H776], wherein[H834] there is life[H2416], I have given every[H3605] green[H3418] herb[H6212] for meat[H402]: and it was so[H3651]. [31]And God[H430] saw[H7200] every[H3605] thing that he had made[H6213], and, behold[H2009], it was very[H3966] good[H2896]. And the evening[H6153] and the morning[H1242] were the sixth[H8345] day[H3117].**

Có nghĩa là: ***Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy cho phép đất sanh ra (tạo ra, phát triển ra nhiều) các tạo vật sống tuỳ theo loại của nó, các loài thú đồng, các loài vật hay bò (bò sát, trườn) và các loài thú rừng của đất tuỳ theo loại , thì có như vậy. Đức Chúa Trời tạo nên các loài thú rừng của trái đất tuỳ theo loại và các loài súc vật tuỳ theo loại cùng các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất tuỳ theo loại, Đức Chúa Trời thấy các điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán: Chúng ta hãy tạo nên loài người trong ảnh tượng của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên tất cả loài cá của biển và các loài chim ở trong khoảng không và trên tất cả các loài thú và trên cả trái đất cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất. Vậy Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người giống như ảnh tượng Ngài, trong ảnh tượng của Đức Chúa Trời mà Ngài đã tạo nên người ấy; người nam (giống đực) cùng người nữ (giống cái) cũng do Ngài tạo nên họ. Đức Chúa Trời ban phước cho họ và phán với họ rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều lên làm cho đầy dẫy đất, hãy bắt đất (chinh phục, cai trị, thống trị) phục tùng. Hãy thống trị (cai trị, quản trị) các loài cá***

của biển và trên các loài vật có cánh hay bay trong khoảng không và trên các loài vật sống di chuyển trên mặt đất. Đức Chúa Trời phán rằng: Này, Ta đã ban cho các ngươi mọi thứ cây cỏ xanh có mang hạt giống trong mình, tức là các loài mọc trên mặt đất và trên khắp cả trái đất, cùng các loài cây mà trong các trái của chúng có chứa các hạt giống trong mình, ấy sẽ là đồ ăn cho các ngươi. Còn đối với các loài thú rừng của đất và các loài vật có cánh hay bay không khoảng không và các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất cùng các vật nào có sự sống, thì Ta đã ban cho chúng mọi thứ cỏ xanh để làm đồ ăn, thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy mọi điều mà Ngài đã làm đó, và nầy hãy nhìn xem, thật rất tốt lành. Vậy có buổi chiều và buổi mai, ấy là ngày thứ Sáu.

Trong bài ngày hôm nay, là bài thứ 242, chúng ta sẽ học ý nghĩa mầu nhiệm của câu 24 và câu 25, đó là:

"Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành."

Bản King James version chép: [24]**And God**[H430] **said**[H559]**, Let the earth**[H776] **bring**[H3318] **forth**[H3318] **the living**[H2416] **creature**[H5315] **after his kind**[H4327]**, cattle**[H929]**, and creeping**[H7431] **thing, and beast**[H2416] **of the earth**[H776] **after his kind**[H4327]**: and it was so**[H3651]**.** [25]**And God**[H430] **made**[H6213] **the beast**[H2416] **of the earth**[H776] **after his kind**[H4327]**, and cattle**[H929] **after their kind**[H4327]**, and every**[H3605] **thing that creepeth**[H7431] **upon the earth**[H127] **after his kind**[H4327]**: and God**[H430] **saw**[H7200] **that it was good**[H2896]**.**

Có nghĩa là: ***Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy cho phép đất sanh ra các tạo vật sống tuỳ theo loại của nó, các loài thú đồng, các loài vật hay bò (bò sát đất, sự trườn trên mặt đất) và các loài thú rừng của đất tuỳ theo loại , thì có như vậy. Đức Chúa Trời tạo nên các loài thú rừng của trái đất tuỳ theo loại và các loài súc vật tuỳ theo loại cùng các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất tuỳ theo loại, Đức Chúa Trời thấy các điều đó là tốt lành.***

Trước khi bước vào suy gẫm ý nghĩa của sự mầu nhiệm trong hai câu trên, chúng ta cần định nghĩa các chữ đã được chép trong hai câu 24 và 25 trên trong tiếng Hê-bơ-rơ.

Chữ **đất**-**the earth**[H776] chép trong câu 24 trên, đó là chữ אֶרֶץ - **erets**, số 776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***đất ruộng, trái đất, dân cư trú trên đất, đất nước, quê hương, lãnh thổ, địa hạt, vùng, miền, bụi rời của đất, thế gian, cánh đồng;***

Chữ **sanh** - **bring**[H3318] **forth**[H8318] chép trong câu 24 này, đó là chữ יָצָא - **yatsa**, số 3318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***khiến cho xảy ra, đi ra, tiến về phía trước, phát ra , tiến hành, gây ra để đi ra, đưa ra, để dẫn ra, được đưa ra phía trước của..., tiến tới hay là hướng về một cái gì đó, để chuyển giao...***

Bất luận một hành động nào, một thái độ nào được tạo ra bởi một người (hoặc vô tình hoặc có ý) cũng mang theo ý nghĩa của hành động đó và hành động đó sẽ tác động tới sự hiểu biết của những người khác qua sự nhìn, sự tiếp xúc mà khiến cho những người đó có những sự phản xạ theo bản năng và tuỳ theo sự cảm nhận, sự hiểu biết hoặc sự nhạy cảm của mỗi người mà ***sản sanh ra những sự phản hồi*** hoặc tích cực, hoặc tiêu cực, hoặc không có điều gì xảy ra, liên quan đến hành động của người đã tạo ra hành động ban đầu kia.

Chữ **vật** - **creature**[H5315] chép trong câu 24 trên, đó là chữ נֶפֶשׁ - **nephesh**, số 5315 ra từ chữ נָפַשׁ - **naphash**, số 5314 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***động vật có sự sống, có sức mạnh, là thú vật có hơi thở, thân thể của loài người xác thịt, sự tham muốn dục vọng hoặc tham muốn ăn uống , loài vật có thể chết, sự khoái lạc, niềm vui thích, lợi ích bản thân,***

Theo ý nghĩa của gốc chữ (trong tiếng Hê-bơ-rơ) mà chúng ta biết chữ **vật** - **creature**[H5315] này mang ý nghĩa hình bóng về sự phản xạ của bản năng con người (còn có thể gọi là sự phản vệ tự nhiên) đối với những sự mà người ta nhìn thấy, nhận thức được từ những hành động của người khác (hoặc trực tiếp, hoặc được nghe lại hoặc được xem lại) và tuỳ theo mức độ (hoặc đơn giản, hoặc nghiêm trọng theo cách nhìn nhận của người ấy đối với những sự mà người ấy nhìn thấy thấy, hoặc cảm nhận được, hoặc cho rằng nó sẽ ảnh hưởng, sẽ tác động hoặc tốt hoặc xấu tới danh dự, tới quyền lợi của mình) mà người ấy sẽ phản ứng (hoặc nhẹ nhàng, hoặc mạnh mẽ, hoặc giận dữ, hoặc nhu mì, hoặc có thể chấp nhận được hoặc không thể chấp nhận được, hoặc nguy hiểm) lại những sự mà người ấy đã thấy, cũng giống như một con sư tử khi nó đang đói sẽ phản ứng với con mồi khác với một con sư tử vừa được ăn no vậy, có cách phản ứng khác nhau.

Chữ **sự sống** - **life**[H2416] chép trong câu 30 trên, đó là chữ **chay**, số 2416 ra từ chữ חָיָה - **chayah**, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***đang sống, còn nguyên chất sống, trong sạch, tươi mới, mạnh khoẻ, sự sống được duy trì, được bảo vệ, sự sống được phục hồi, sự sống được nuôi dưỡng, sự sống được giành lại, được sửa chữa, được cứu vớt khỏi sự nguy hiểm, sự sống được nguyên vẹn;***

Theo ý nghĩa của gốc từ mà chúng ta nhận biết rằng, chỉ có Đức Chúa Trời mới có thể tạo nên sự sống thật cho muôn vật mà thôi, vì thế cho nên trong ý nghĩa của chữ **sống** - **the living**[H2416] được chép trong câu 24 này nói về bóng về bản năng của xác thịt người ta sẽ trỗi dậy như hạt giống sau khi đã được gieo xuống đất khi nó gặp điều kiện thuận lợi vậy. Loài người xác thịt đã vì tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi và bị cầm buộc bởi tội lỗi và bản năng của xác thịt người ta sẽ trỗi dậy, tuỳ theo các thông tin mà người ta nhận được từ chung quanh mình, để bênh vực quyền lợi của xác thịt mình theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác mà loài người xác thịt đã có trong mình kể từ loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác tại nơi vườn Ê-đen. Bản năng của xác thịt người ta sẽ tuỳ thuộc vào sự hiểu biết (khoẻ mạnh hay yếu ớt, nhu nhược hay nóng giận... tuỳ theo tình trạng thuộc linh của mỗi người khi người ta đối diện với những sự xảy đến với mình).

Chữ **loại** - **kind**[H4327] chép trong câu 24 trên, đó là chữ מִין - **miyn**, số 4327 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***để tách ra, phần chia ra, phân chia cho, số phận, số mệnh, loại, hạng,***

Theo ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ mà chữ **loại** - **kind**[H4327] được chép trong câu 24 trên, có thể được nói như là trái của cây vậy, tức là khi một sự việc xảy ra, người ta có thể cân nhắc công việc đó xuất phát từ loại người như thế nào và hành động của người đó có thể nói đến điều gì, như vô tình hay hữu ý, ác hay vô hại, tính chất của sự việc đó tỏ ra điều gì đối với ai hay là chỉ là sự vô tình mà thôi. Người ta sẽ suy xét công việc đó xảy ra bởi loại người nào trong xã hội, để suy đoán mục đích và tính chất của sự việc đó. Sự việc đó xảy ra trong bối cảnh nào, thời gian, nơi chốn mà sự việc đó xảy ra có thể sẽ giúp cho người ta suy luận và có quyết định phản ứng với sự việc đó. Tất cả mọi sự đều có thể xảy ra gây hậu quả nghiêm trọng hơn là người ta suy tưởng, vì thế cho nên trong mọi sự người ta phải cẩn thận khi quyết định làm một điều gì đó mà hậu quả có thể xảy đến gây sự bất lợi cho chính mình hay cho người khác nữa.

Chữ **súc vật** - **cattle**[H929] chép trong câu 24 trên, đó là chữ בְּהֵמָה - **behemah,** số 929 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***thú vật, thú nuôi, gia súc, các loài động vật hoang dã, người hung bạo, thú tính trong con người;***

Cũng giống như ý nghĩa của chữ **vật** - **creature**[H5315] mà chúng ta đã đề cập ở phần trước, chữ **súc vật** - **cattle**[H929] này cũng là bóng về bản năng phản vệ của loài người xác thịt sẽ tuỳ thuộc vào dòng dõi và tình trạng thuộc linh của mỗi người mà sẽ có những phản ứng khác nhau từ trong mỗi người đó đối với những sự mà họ đối diện với những hành động của người khác xảy đến với họ. Có thể cùng một sự việc xảy ra có nhiều người cùng chứng kiến, nhưng phản ứng của mỗi người đối với sự việc đó lại khác nhau, như thú hoang sẽ phản ứng khác với thú nuôi khi chúng đối diện với cùng một hoàn cảnh. Đối với con người cũng vậy, tuỳ theo tánh nết và sự hiểu biết của mỗi người mà người ta phản ứng với một cùng sự việc lại có sự khác nhau vậy.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **côn trùng** - **creeping**[H7431] **thing,** đó là chữ רֶמֶשׂ - **remes**, số 7431 ra từ chữ רָמַשׂ - **ramas**, số 7430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***loài bò sát, loài vật di chuyển bằng cách trườn, bò, sự ghê rợn, sự khiếp đảm, sự hãi hùng, sự đi rón rén; người đê tiện, người hèn hạ, kẻ luồn cúi, kẻ bợ đỡ, kẻ liếm gót,***

Theo ý nghĩa của gốc từ trong tiếng Hê-bơ-rơ về chữ **côn trùng** - **creeping**[H7431] **thing,** mà chúng ta thấy sự tác động cách vô cùng của mỗi công việc mà người ta sẽ làm ra dưới trời này sẽ đem lại những sự phản ứng khác nhau từ những người chung quanh và những sự khác nhau đó xảy ra vì nhiều lý do, như vì khả năng hiểu biết, tánh nết, loại người, hạng người, dân tộc, tình trạng sống của người đó là ai trong xã hội, sức khoẻ, tâm lý... khi những người đó phải đối diện với công việc hoặc người ta đã làm xong hay người ta đang làm, đang tiến hành. Có người sẽ sợ hãi khi thấy những công việc mà người ta chưa bao giờ thấy, chưa bao giờ va chạm, nên khi bất ngờ phải đối diện, người ấy sẽ sợ hãi và có thể không thể kiểm soát được hành vi của mình nhưng những người khác lại thấy những sự đó là bình thường, vì họ thường xuyên thấy, thường tiếp xúc hoặc thường sử dụng. Ngay cả khi người ta ăn, uống, sử dụng một số loại thực phẩm mà đối với họ là tự nhiên, bình thường vì là thói quen và là tập tục của dân tộc, nhưng những người nước ngoài khi đi du lịch tới mà nhìn thấy, mà ngửi thấy vị thì họ sẽ sợ hãi và cảm thấy kinh tởm, ghê sợ vậy.

Chữ **thú rừng** - **beast**[H2416] chép trong câu 24 trên, đó là chữ חַי - **chay**, số 2416 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***thúrừng, động vật hoang dại, người có thú tính,người hung bạo, không công bằng, sự tham muốn tình dục, lòng ham muốn,***

Khi nói đến thú rừng là nói đến sự hoang dã, không có luật pháp cai trị. Chỉ cần một hành động không được chuẩn bị, không được xem xét trước khi làm ra có thể gây hậu quả nghiêm trọng, như một ngọn lửa nhỏ có thể đốt cháy cánh rừng lớn vậy. Loài người nhìn bề ngoài, nhưng Đức Chúa Trời nhìn thấy mọi sự ở trong lòng, vì thế cho nên mọi người phải cân nhắc kỹ trước khi bắt tay làm bất kỳ một công việc nào, khi biết công việc đó có thể sẽ tác động tới tâm lý hay là gây sự ảnh hưởng đến cuộc sống của những người khác, vì chúng ta không biết thần nào đang cai trị trong lòng của những người khác!

Chữ **làm** - **made**[H6213] chép trong câu 25 trên, đó là chữ עָשָׂה - **asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***làm, thực hiện, chế tạo, hoàn thành, chọn, lập, sanh ra, tạo ra,***

Chữ **thấy** - **saw**[H7200] chép trong câu 25 trên, đó là chữ רָאָה - **ra'ah**, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***nhìn thấy, quan sát, xem xét, nhận ra, thừa nhận, xác nhận, phê chuẩn, phân biệt;***

Chữ **tốt lành** - **good**[H2896] chép trong câu 25 trên, đó là chữ טוֹב - **tob**, số 2896 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***tốt, hay, tuyệt vời, phong phú, dồi dào, hào phóng, giỏi, hay, được ưa chuộng, quý giá, thành công, tử tế, ngọt ngào, dịu dàng,, giàu có, giàu sang, hạnh phúc, có phúc lợi, khiến cho vui mừng, vui vẻ, vui lòng, mang lại sự hân hoan, mang lại sự sung sướng, sự dễ chịu;***

Bây giờ chúng ta cùng nhau suy gẫm những sự mầu nhiệm đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giấu kín trong văn tự của Lời Chúa, nhưng khi thì giờ đã định tới, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nhận lời cầu xin của Đức Chúa Jêsus Christ mà Ngài ban cho chúng ta trí hiểu và Ngài sẽ dẫn chúng ta vào trong các Lẽ thật của Ngài và chúng ta dâng lời cảm tạ Chúa để được noi theo sự dắt dẫn của Ngài.

Trong bài 241, chúng ta đã học về các Lẽ thật được tỏ ra trong công việc mà Đức Giê-Hô-Va đã làm trong ngày thứ Năm của cuộc sáng thế, có nói đến việc Đức Giê-Hô-Va cho phép **Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời.** (Sáng thế ký 1:20)

Bản King James version chép: [20]**And God**[H430] **said**[H559]**, Let the waters**[H4325] **bring**[H8317] **forth**[H8317] **abundantly**[H8317] **the moving**[H8318] **creature**[H8318] **that hath life**[H2416]**, and fowl**[H5775] **that may fly**[H5774] **above**[H5921] **the earth**[H776] **in the open**[H6440] **firmament**[H7549] **of heaven**[H8064]**.**

Nghĩa là: ***Đức Chúa Trời phán rằng: Nước phải sanh nhiều ra các loài vật có sự sống và các loài vật có cánh, có thể bay trên mặt đất ở trong khoảng không mở của bầu trời.***

Chữ **sanh** - **bring**[H8317] **forth**[H8317] chép trong câu 20 này, đó là chữ שָׁרַץ - **sharats**, số 8317 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***khiến cho sanh ra, tạo ra, phát triển ra nhiều như bầy, đàn, tổ,***

Trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, là ngày Đức Giê-Hô-Va tạo nên các loài thú và cũng là ngày Đức Giê-Hô-Va tạo nên loài người, thì Đức Giê-Hô-Va đã cho phép đất sanh các loài thú đồng, các loài vật bò sát và các loài thú rừng, nhưng ý nghĩa của chữ **sanh** của ngày thứ Năm lại khác với ý nghĩa của chữ **sanh** của ngày thứ Sáu, dù nghe như đồng âm, nhưng không đồng nghĩa và đó là lý do mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với tất cả những người tin Ngài, từ thầy tế lễ cho đến dân sự, phải thật cẩn thận, không được phép thêm vào hay là bớt đi dù một chấm hay một nét trong Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 5:17-20: **Các ngươi đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các ngươi, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn nầy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các ngươi rằng, nếu sự công bình của các ngươi chẳng trổi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các ngươi chắc không vào nước thiên đàng.**

Ngay sau khi đã tiếp nhận Luật pháp từ tay của Đức Giê-Hô-Va và dân Y-sơ-ra-ên đã được nghe Luật pháp đó, Môi-se đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên phải thật cẩn thận gìn giữ sự nguyên thuỷ của Luật pháp đó, không được thêm vào hay là bớt đi điều chi trong Luật pháp đó, vì các Lời đó là sự sống của loài người.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-49: **Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy**

các ngươi; hãy làm theo, để các ngươi được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi nhận được. Các ngươi chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi mà ta đã truyền. Nhân dịp của Ba-anh-Phê-o, mắt các ngươi đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi có diệt khỏi giữa ngươi mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-o. Còn các ngươi, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thảy còn sống. Nầy đây, ta đã dạy các ngươi những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các ngươi làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy. Vậy, các ngươi phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ nầy; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các ngươi trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ nầy, sẽ nói rằng: Dân nầy là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Vả chăng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chăng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp nầy, mà ngày nay ta đặt trước mặt các ngươi chăng? Chỉ hãy giữ lấy ngươi, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e ngươi quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời ngươi những điều đó lìa khỏi lòng ngươi: phải dạy cho các con và cháu ngươi. Hãy nhớ ngày ngươi chầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để ta khiến chúng nghe lời ta, hầu cho tập kính sợ ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy lời đó cho con cái mình. Vậy, các ngươi lại gần và đứng dưới núi. Vả, núi cả lửa cháy cho đến tận trời; có sự tối tăm, mây mịt mịt và đen kịt. Từ trong lửa, Đức Giê-hô-va phán cùng các ngươi; các ngươi nghe một tiếng nói, nhưng không thấy một hình trạng nào; chỉ nghe một tiếng mà thôi. Ngài rao truyền cho các ngươi biết sự giao ước của Ngài, tức là mười điều răn, khiến các ngươi gìn giữ lấy, và Ngài chép mười điều răn ấy trên hai bảng đá. Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các ngươi những mạng lệnh và luật lệ, để các ngươi làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy. Vậy, các ngươi hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các ngươi không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, từ nơi giữa lửa phán cùng các ngươi, tại Hô-rếp; e các ngươi phải làm hư hoại cho mình chăng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi ngươi ngước mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì ngươi bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú nầy mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã chia phân cho muôn dân dưới trời chăng. Còn các ngươi, Đức Giê-hô-va đã chọn và rút các ngươi khỏi lò lửa bằng sắt kia, là xứ Ê-díp-tô, để các ngươi thành một dân riêng của Ngài, y như các ngươi đã là điều đó ngày nay. Đoạn, Đức Giê-hô-va, vì cớ các ngươi, nổi giận cùng ta, có thề rằng ta không được đi ngang qua sông Giô-đanh, và chẳng đặng vào xứ tốt đẹp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho ngươi làm sản nghiệp. Vì ta phải chết trong xứ nầy, không đi ngang qua sông Giô-đanh được; nhưng các ngươi sẽ đi qua và nhận lấy xứ tốt đẹp ấy. Khá cẩn thận giữ lấy mình, chớ quên sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã lập cùng các ngươi, và chớ làm tượng chạm nào, hình của vật nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã cấm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi như một đám lửa tiêu cháy, và là Đức Chúa Trời hay kỵ tà. Khi các ngươi sẽ có con cùng cháu, và khi đã ở lâu trong xứ rồi, nếu các ngươi làm bại hoại mình, làm tượng chạm nào, hình của vật chi mặc dầu, mà hành ác trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi để chọc Ngài nổi giận, thì ngày nay ta bắt trời và đất làm chứng quyết cho các ngươi rằng các ngươi sẽ chết vội, và khuất mắt khỏi xứ mà mình sẽ đi nhận lấy tại bên kia sông Giô-đanh. Các ngươi chẳng ở đó lâu dài đâu, nhưng sẽ bị tận diệt. Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc các ngươi trong các nước, chỉ còn lại số nhỏ trong các nước mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn các ngươi vào; ở đó các ngươi sẽ cúng thờ những thần bằng cây và bằng đá, là công việc của tay loài người làm nên, chẳng thấy, chẳng nghe, chẳng ăn, cũng chẳng ngửi. Ở đó ngươi sẽ tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và khi nào hết lòng hết ý tìm cầu Ngài thì mới gặp. Khi ngươi bị gian nan, và các việc nầy xảy đến cho ngươi, bấy giờ trong ngày cuối cùng, ngươi sẽ trở về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và vâng theo tiếng Ngài. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi là Đức Chúa Trời hay thương xót sẽ không bỏ ngươi và không hủy diệt ngươi đâu; cũng chẳng quên sự giao ước mà Ngài đã thề cùng các tổ phụ ngươi. Vậy, ngươi hãy hỏi học về thời kỳ có trước ngươi, từ ngày Đức Chúa Trời dựng nên loài người trên đất, tự góc trời nầy đến góc trời kia,

nếu bao giờ có xảy ra việc nào lớn dường ấy, hay là người ta có nghe sự chi giống như vậy chăng? tức là: há có một dân tộc nào nghe tiếng Đức Chúa Trời từ trong lửa phán ra như ngươi đã nghe, mà vẫn còn sống chăng? hay là Đức Chúa Trời há có cậy lấy sự thử thách dấu kỳ, điềm lạ, chiến tranh, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, cùng cậy công sự to tát và gớm ghê, đặng thử đi chiếm một dân tộc cho mình ở giữa một dân tộc khác, như mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã làm cho các ngươi tại xứ Ê-díp-tô, dưới mắt mình chăng? Ngươi đã chứng kiến mọi điều đó, để nhìn biết rằng Giê-hô-va, ấy là Đức Chúa Trời, chớ không ai khác hơn Ngài. Ngài từ trên trời khiến cho ngươi nghe tiếng Ngài để dạy ngươi; trên đất Ngài khiến cho ngươi thấy đám lửa lớn Ngài, và từ trong lửa ngươi có nghe lời Ngài phán ra. Bởi vì Ngài yêu mến các tổ phụ ngươi, nên chọn lấy dòng dõi các người ấy, và chính Ngài nhờ quyền năng lớn mình rút ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặng đuổi khỏi trước mặt người những dân tộc lớn hơn và mạnh hơn ngươi, đặng đưa ngươi vào xứ của dân đó, và ban cho làm sản nghiệp, y như điều ấy xảy đến ngày nay. Vậy, ngày nay hãy biết và ghi tạc trong lòng ngươi rằng Giê-hô-va, ấy là Đức Chúa Trời trên trời cao kia và dưới đất thấp nầy: chẳng có ai khác. Hãy giữ những luật lệ và điều răn của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho ngươi, hầu cho ngươi và con cháu ngươi đều có phước, ở lâu dài trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho ngươi mãi mãi. Môi-se bèn biệt ra ba cái thành ở bên kia sông Giô-đanh, về hướng mặt trời mọc, để kẻ sát nhân vô ý giết người lân cận mình, mà không có ghét trước, được thế trốn tránh và ẩn núp trong một của các thành nầy, và được sống. Ấy là Bết-se nơi rừng vắng, trong xứ đồng bằng, để cho người Ru-bên; Ra-mốt nơi Ga-la-át, để cho người Gát, và Gô-lan nơi Ba-san, để cho người Ma-na-se. Nầy là luật pháp mà Môi-se đặt trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. Nầy là chứng cớ, mạng lệnh, và luật lệ mà Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, ở bên kia sông Giô-đanh, trong trũng đối ngang Bết-Phê-o, tại xứ Si-hôn, vua dân A-mô-rít, ở Hết-bôn, mà Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên đánh bại khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Dân Y-sơ-ra-ên chiếm xứ người luôn với xứ Óc, vua Ba-san, là hai vua dân A-mô-rít, ở tại bên kia sông Giô-đanh, về hướng mặt trời mọc, từ A-rô-e trên bờ khe Ạt-nôn, cho đến núi Si-ri-ôn, nghĩa là Hẹt-môn, và toàn đồng bằng bên kia sông Giô-đanh, về phía đông cho đến biển của đồng bằng, dưới triền núi Phích-ga.

Trong ngày thứ Sáu của sáng thế, cũng giống như trong ngày thứ Năm của cuộc sáng thế, trước khi Đức Giê-Hô-Va tạo nên các động vật thuộc về ngày đó, Đức Giê-Hô-Va đã phán trước về việc Ngài cho phép môi trường sống của các tạo vật đó được tạo ra các vật thuộc về môi trường đó.

Trong ngày thứ Năm, Đức Giê-Hô-Va phán: **Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời.** Chữ **sanh** của ngày thứ Năm đó là chữ **bring**[H8317] **forth**[H8317] chép trong câu 20 này, đó là chữ שָׁרַץ - **sharats**, số 8317 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***khiến cho sanh ra, tạo ra, phát triển ra nhiều như bầy, đàn, tổ,***

Trong ngày thứ Sáu, Đức Giê-Hô-Va phán: **Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy.** Chữ **sanh** của ngày thứ Sáu đó là chữ **bring**[H8318] **forth**[H8318] chép trong câu 24 này, đó là chữ יָצָא - **yatsa**, số 8318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***khiến cho xảy ra, khiến cho đi ra, khiến cho tiến về phía trước, khiến cho phát ra , khiến cho tiến hành, gây ra để đi ra, đưa ra, để dẫn ra, được đưa ra phía trước của..., tiến tới hay là hướng về một cái gì đó, để chuyển giao...***

Nếu chúng ta chú ý về cấu tạo của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ thì chúng ta sẽ thấy ý nghĩa của các chữ đều có gốc và có ngọn và ý nghĩa của mỗi từ đều khác nhau, dù chỉ khác một chấm hay một nét mà thôi.

Trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, môi trường sống của các động vật được tạo nên trong ngày đó là thuộc về đất, nghĩa là từ trái đất mà được tạo nên.

Trong ngày thứ Năm của cuộc sáng thế, thì môi trường sống của các động vật được tạo nên đó là nước và trong ý nghĩa thuộc linh thì nước mà Đức Giê-Hô-Va đã cho phép được sanh ra các loài cá đó là bóng về lời nói của loài người sẽ cung cấp cơ hội, quyền hợp pháp cho quyền lực hoặc của sự sáng hoặc quyền lực của sự tối tăm hoặc sẽ được thêm sức mạnh hoặc là sẽ suy yếu đi và những sự đó sẽ liên quan trực tiếp đến sự sống của linh hồn và xác thịt của loài người, cùng muôn vật thuộc về loài người cai trị trong chủ quyền và uy quyền của mình.

Cũng một nguyên tắc đó, trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, Đức Giê-Hô-Va đã cho phép đất (bóng về thân thể xác thịt của loài người) khi hành động, khi làm việc hoặc với thái độ của mình, sẽ tạo ra các loài thú tuỳ theo loại, tức là tuỳ theo mức độ nghiêm trọng của công việc mà người ta làm ra, chế ra, tạo ra trên đất

này và các loài thú đó sẽ hợp pháp và có quyền lực tuỳ theo mức độ nghiêm trọng của công việc mà người ta làm ra, chế ra , tạo ra mà ảnh hưởng trực tiếp tới môi trường sống của loài người ở trên đất này.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã chép gì về nguyên tắc này.

Sáng thế ký 6:1-22: **Vả, khi loài người khởi thêm nhiều trên mặt đất, và khi loài người đã sanh được con gái rồi, các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái loài người tốt đẹp, bèn cưới người nào vừa lòng mình mà làm vợ. Đức Giê-hô-va phán rằng: Thần ta sẽ chẳng hằng ở trong loài người luôn; trong điều lầm lạc, loài người chỉ là xác thịt; đời người sẽ là một trăm hai mươi năm mà thôi. Đời đó và đời sau, có người cao lớn trên mặt đất, vì con trai Đức Chúa Trời ăn ở cùng con gái loài người mà sanh con cái; ấy những người mạnh dạn ngày xưa là tay anh hùng có danh. Đức Giê-hô-va thấy sự hung ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn; thì tự trách đã dựng nên loài người trên mặt đất, và buồn rầu trong lòng. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ hủy diệt khỏi mặt đất loài người mà ta đã dựng nên, từ loài người cho đến loài súc vật, loài côn trùng, loài chim trời; vì ta tự trách đã dựng nên các loài đó. Nhưng Nô-ê được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va. Nầy là dòng dõi của Nô-ê. Nô-ê trong đời mình là một người công bình và trọn vẹn, đồng đi cùng Đức Chúa Trời. Nô-ê sanh ba con trai là Sem, Cham và Gia-phết. Thế gian bấy giờ đều bại hoại trước mặt Đức Chúa Trời và đầy dẫy sự hung ác. Nầy, Đức Chúa Trời nhìn xem thế gian, thấy điều bại hoại, vì hết thảy xác thịt làm cho đường mình trên đất phải bại hoại. Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Kỳ cuối cùng của mọi xác thịt đã đưa đến trước mặt ta; vì cớ loài người mà đất phải đầy dẫy điều hung hăng; vậy, ta sẽ diệt trừ họ cùng đất. Ngươi hãy đóng một chiếc tàu bằng cây gô-phe, đóng có từng phòng, rồi trét chai bề trong cùng bề ngoài. Vậy, hãy làm theo thế nầy: Bề dài tàu ba trăm thước, bề ngang năm mươi thước, bề cao ba mươi thước. Trên tàu ngươi sẽ làm một cửa sổ, bề cao một thước, và chừa một cửa bên hông; ngươi sẽ làm một tầng dưới, một tầng giữa và một tầng trên. Còn ta đây, ta sẽ dẫn nước lụt khắp trên mặt đất, đặng diệt tuyệt các xác thịt có sanh khí ở dưới trời; hết thảy vật chi ở trên mặt đất đều sẽ chết hết. Nhưng ta sẽ lập giao ước cùng ngươi, rồi ngươi và vợ, các con và các dâu của ngươi, đều hãy vào tàu. Về các loài sanh vật, ngươi hãy dẫn xuống tàu mỗi loài một cặp, có đực có cái, có trống có mái, hầu cho ở cùng ngươi đặng giữ tròn sự sống; chim tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng tùy theo loại, mỗi thứ hai con, sẽ đến cùng ngươi, để ngươi giữ tròn sự sống cho. Lại, ngươi hãy lấy các thứ đồ ăn đem theo, đặng để dành làm lương thực cho ngươi và các loài đó. Nô-ê làm các điều nầy y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn.**

Con tàu mà Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng là bóng về Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ, là công cụ để Đức Chúa Trời cứu chuộc những người tin đến Danh của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ. Ngay trong hàng ngũ những người được cứu chuộc thì Đức Chúa Trời cũng có sự ban thưởng xứng đáng cho mỗi người và những người nhận được sự ban thưởng đó được chia thành ba hạng mà ba tầng bên trong con tàu đó là bóng về ranh giới của ba hạng người đó.

Sáng thế ký 6:14: **Trên tàu ngươi sẽ làm một cửa sổ, bề cao một thước, và chừa một cửa bên hông; ngươi sẽ làm một tầng dưới, một tầng giữa và một tầng trên.**

Chữ **tầng dưới - lower**[H8482] **storie,** đó là chữ תַּחְתִּי - **tachtiy**, số 8482 ra từ chữ תַּחַת -**tachath**, số 8478 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự thấp hèn, dưới tiêu chuẩn, thấp kém, hậu quả của gánh nặng và bị áp bức, bị chinh phục***. Là bóng về những người tin Chúa đã từng sa ngã, nhưng được cứu chuộc như cứu qua lửa vậy.

Chữ **tầng giữa - second**[H8145] **storie,** đó là chữ שֵׁנִי - **sheniy**, số 8145 ra từ chữ שָׁנָה - **shanah**, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự quay trở lại, được làm lại, được biến đổi, được biến hoá, được đề bạt, được thăng cấp, có giá trị gấp hai, giống như bản chính, ;*** Là bóng về người tin Chúa có đức tin nơi Danh Chúa, nhờ quyền phép của Lời Chúa mà được biến đổi nên người mới theo ảnh tượng của Đấng đã dựng nên mình.

Chữ **tầng trên - third**[H7992] **storie,** đó là chữ שְׁלִישִׁי - **sheliyshiy**, số 7992 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***nguyên thuỷ, màu gốc, ranh giới thứ ba, địa vị cao sang, quý tộc, có tài năng, có địa vị;*** Là bóng về người tin Chúa đã giữ vững đức tin, bám chặt lấy Lời Đức Chúa Trời, phó thác sự sống mình, trung tín hoàn thành nhiệm vụ được Chúa giao phó cho, xứng đáng được mão triều thiên vinh quang.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-24: **Nếu ngươi nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho ngươi ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ ban cho ngươi sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu ngươi nghe theo tiếng phán**

của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình ngươi. Ngươi sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể ngươi, hoa quả của đất ruộng ngươi, sản vật của sinh súc ngươi, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái ngươi, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của ngươi đều sẽ được phước! Ngươi sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng ngươi bị đánh bại trước mặt ngươi; chúng nó sẽ do một đường ra đánh ngươi, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt ngươi. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng ngươi tại trong kho lúa và trong các công việc của ngươi; Ngài sẽ ban phước cho ngươi trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho ngươi. Nếu ngươi gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập ngươi làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng ngươi; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng ngươi được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ ngươi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ làm cho ngươi được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể ngươi, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng ngươi được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ ngươi để ban cho ngươi. Đức Giê-hô-va sẽ vì ngươi mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặng cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay ngươi. Ngươi sẽ cho nhiều nước vay, còn ngươi không vay ai. Nếu ngươi nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi mà ngày nay ta truyền cho ngươi gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho ngươi ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt ngươi ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, ngươi sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp. Nhưng nếu ngươi không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho ngươi ngày nay, thì nầy là mọi sự rủa sả sẽ giáng xuống trên mình ngươi và theo kịp ngươi. Ngươi sẽ bị rủa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của ngươi cũng bị rủa sả, hoa quả của thân thể ngươi, bông trái của đất ruộng ngươi, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái ngươi, đều sẽ bị rủa sả! Ngươi sẽ bị rủa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cớ ngươi làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc ngươi bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho ngươi sự rủa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào ngươi bị hủy diệt và chết mất vội vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi ngươi cho đến chừng nào nó diệt ngươi mất khỏi đất mà ngươi sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại ngươi, khiến cho các nỗi đó đuổi theo ngươi cho đến khi ngươi bị chết mất. Các tầng trời ở trên đầu ngươi sẽ như đồng, và đất dưới chân ngươi sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất ngươi, cho đến chừng nào ngươi bị hủy diệt.

Trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, Đức Giê-Hô-Va phán: **Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy.**

Bản King James version chép: [24]**And God**[H430] **said**[H559]**, Let the earth**[H776] **bring**[H3318] **forth**[H3318] **the living**[H2416] **creature**[H5315] **after his kind**[H4327]**, cattle**[H929]**, and creeping**[H7431] **thing, and beast**[H2416] **of the earth**[H776] **after his kind**[H4327]**: and it was so**[H3651]**.**

Có nghĩa là: ***Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy cho phép đất sanh ra các tạo vật sống tuỳ theo loại của nó, các loài thú đồng, các loài vật hay bò (bò sát đất, sự trườn trên mặt đất) và các loài thú rừng của đất tuỳ theo loại , thì có như vậy.***

Chữ **sanh** (của ngày thứ Sáu) đó là chữ **bring**[H8318] **forth**[H8318] chép trong câu 24 này, đó là chữ יָצָא - **yatsa**, số 8318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***khiến cho xảy ra, khiến cho đi ra, khiến cho tiến về phía trước, khiến cho phát ra, khiến cho tiến hành, khiến cho gây ra để đi ra, để dẫn ra, được đưa ra phía trước của..., tiến tới hay là hướng về một cái gì đó, để chuyển giao...***

Trước khi cho phép Giô-suê dắt dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào chiếm xứ Ca-na-an, Đức Giê-Hô-Va đã phán mạng lệnh Ngài với Môi-se để truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên biết trách nhiệm của họ đối với xứ Ca-na-an và Môi-se đã phán truyền lại mạng lệnh đó cho dân Y-sơ-ra-ên và Giô-suê cũng đã làm như Môi-se mà phán dạy dân Y-sơ-ra-ên,là một dân còn đang sống trong thân thể xác thịt bằng bụi đất và như vậy, tâm linh của mọi người trong Y-sơ-ra-ên phải cai trị xác thịt mình để làm theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, hầu cho tâm linh nào vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va và làm theo các mạng lệnh và các điều

răn của Ngài, thì tâm linh đó sẽ được sự sống lại, như Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp cho họ tại núi Si-nai: **" Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va."** (Lê-vi ký 18:4-5)

Phục truyền luật lệ ký 7:1-26: **Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã dẫn ngươi vào xứ mình sẽ nhận được, đuổi khỏi trước mặt ngươi nhiều dân tộc, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn ngươi, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã phó cho các dân ấy cho, và ngươi đánh bại chúng, thì phải diệt hết chúng đi, chớ lập giao ước cùng, và cũng đừng thương xót lấy. Ngươi chớ làm sui gia với chúng, chớ gả con gái mình cho con trai họ, cũng đừng cưới con gái họ cho con trai mình, vì các dân tộc nầy sẽ dụ con trai ngươi lìa bỏ ta mà phục sự các thần khác, rồi cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng ngươi, diệt ngươi cách vội vàng. Nhưng đối cùng các dân đó, các ngươi phải làm như vầy: phá những bàn thờ, đập bể những pho tượng, đánh hạ các thần A-sê-ra và đốt những hình chạm của chúng nó. Vì ngươi là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi; Ngài đã chọn ngươi trong muôn dân trên mặt đất, đặng làm một dân thuộc riêng về Ngài. Đức Giê-hô-va trìu mến và chọn lấy các ngươi, chẳng phải vì các ngươi đông hơn mọi dân khác đâu; thật số các ngươi là ít hơn những dân khác. Nhưng ấy vì Đức Giê-hô-va thương yêu các ngươi, và giữ lời thề mà Ngài đã lập cùng tổ phụ các ngươi, nên Đức Giê-hô-va nhờ tay mạnh rút các ngươi ra, chuộc khỏi nhà nô lệ, và cứu khỏi tay Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Vậy nên, phải nhận biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, ấy là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời thành tín, giữ sự giao ước và nhân từ đến ngàn đời cho những người yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài; và Ngài báo ứng nhãn tiền cho những kẻ ghét Ngài, mà hủy diệt chúng nó đi. Ngài không trì hoãn cùng kẻ nào ghét Ngài đâu, sẽ báo ứng nhãn tiền cho kẻ đó.Vậy, khá cẩn thận làm theo những điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà ta truyền cho ngươi ngày nay. Nếu ngươi nghe các luật lệ nầy, và gìn giữ làm theo, thì đối cùng ngươi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ giữ lời giao ước và sự thương xót mà Ngài đã thề cùng tổ phụ ngươi. Ngài sẽ yêu mến ngươi, ban phước cho ngươi, gia tăng ngươi, ban phước cho con cái ngươi, cho thổ sản ngươi, cho ngũ cốc, rượu, và dầu của ngươi, cho lứa đẻ của bò cái, chiên cái ngươi sai đông trên đất mà Ngài đã thề cùng tổ phụ ngươi, để ban cho ngươi. Ngươi sẽ được phước hơn mọi dân: nơi ngươi sẽ chẳng có ai son sẻ, hoặc nam hay nữ, hoặc con đực hay con cái trong bầy súc vật của ngươi. Đức Giê-hô-va sẽ khiến các tật bệnh lìa xa ngươi; và những bệnh lây của xứ Ê-díp-tô kia, mà ngươi đã biết, thì Ngài sẽ chẳng giáng cho ngươi đâu, nhưng giáng cho những kẻ nào ghét ngươi. Vậy, phải diệt các dân tộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi phó cho ngươi, mắt ngươi chớ đoái thương chúng nó, và đừng hầu việc các thần họ; vì ấy sẽ là một cái bẫy cho ngươi. Nếu ngươi nói trong lòng rằng: Các dân tộc nầy đông hơn ta, làm sao đuổi chúng nó ra được? thì chớ sợ, hãy nhớ lại điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã làm cho Pha-ra-ôn và cả xứ Ê-díp-tô, tức là những sự thử thách lớn lao mắt ngươi đã thấy, những dấu kỳ phép lạ, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã cậy lấy, đem ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô: Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ đãi như vậy các dân tộc mà ngươi sợ hãi đó. Vả lại, Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ sai những ong lỗ đến hại chúng nó, cho tới chừng nào những kẻ đã thoát khỏi và trốn núp, bị diệt hết trước mặt ngươi. Chớ vì cớ chúng nó mà sợ hãi chi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ngự tại giữa ngươi, là Đức Chúa Trời rất lớn và đáng sợ. Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ lần lần đuổi các dân tộc nầy khỏi trước mặt ngươi; ngươi không thể diệt chúng nó mau, e những thú rừng thêm nhiều lên mà hại ngươi chăng; song Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ phó chúng nó cho ngươi, và khiến cho sa vào sự kinh hoàng dữ dội, cho đến chừng nào chúng nó bị diệt mất. Ngài sẽ phó các vua chúng nó vào tay ngươi, ngươi phải xóa danh các vua đó khỏi dưới trời, chẳng còn một ai chống cự trước mặt ngươi, cho đến chừng nào ngươi đã diệt chúng nó. Các ngươi phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e ngươi phải mắc bẫy chăng; vì vật ấy lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. Chớ đem vàng gớm ghiếc nầy vào nhà mình, e ngươi cũng đáng bị diệt như nó. Khá gớm ghê và hiềm nó đến đều, vì là một vật đáng diệt.**

Đức Giê-Hô-Va đã phán cho dân Y-sơ-ra-ên nghe các mạng lệnh của Ngài, nhưng các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va là nhắm tới tâm linh của dân Y-sơ-ra-ên chứ không phải chỉ dành cho xác thịt của họ, vì trong các

mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va đều đã ra cho Môi-se biết phải dạy lại các mạng lệnh đó cho nhà Gia-cốp và tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên nghe, vì khi nói đến nhà, là nói đến thân thể xác thịt của người ta, là nhà tạm cho linh hồn của người ta mà khi nói đến dân Y-sơ-ra-ên là nói đến dân của Đức Giê-Hô-Va vậy.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:3-6: **Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Ngươi hãy nói như vầy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các ngươi trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó ngươi sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Khi chúng ta nghe Lời của Đức Chúa Trời thì tâm linh của chúng ta phải nhận biết đó là mạng lệnh trực tiếp của Đức Chúa Cha phán với mình và tâm linh của chúng ta được gọi là người mạnh sức, là người bề trong đó phải trỗi dậy quản trị xác thịt mình, vì sự cứu chuộc là dành cho tâm linh, còn thân thể xác thịt của người tin Chúa chỉ nhận được giá cứu chuộc cho được thoát khỏi sự rủa sả của Luật pháp mà thôi, chứ không có giá trị cho được sự sống đời đời, vì cái gì thuộc về đất thì phải ở lại trái đất. Chính thân thể xác thịt của người tin Chúa phải phụ thuộc hoàn toàn vào sự cai trị của tâm linh mình, vì như lúc ban đầu, khi A-đam nghe theo lời vợ (Ê-va được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam) mà ăn trái mà Đức Giê-Hô-Va đã cấm ăn, nên đất bị rủa sả thể nào, thì ngày nay cũng vậy, nếu tâm linh của người tin Chúa không cai trị xác thịt mình để sống và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì sự rủa sả của luật pháp sẽ đến trên thân thể xác thịt của người đó, vì sự cứu chuộc hoặc cho tâm linh, hoặc cho thân thể xác thịt của người tin Chúa sẽ không tự động xảy đến cho người ta, mà mỗi người tin Chúa phải hành động trong đức tin theo nguyên tắc của luật pháp thì mới nhận được sự cứu chuộc cho mỗi thân phận mình, hoặc xác thịt, hoặc tâm linh.

Áp dụng Lẽ thật được Đức Giê-Hô-Va tỏ ra trong mạng lệnh mà Ngài đã phán và được chép trong câu 24 trên, chúng ta thấy Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho tuyển dân của Ngài, kể từ dân Y-sơ-ra-ên thuộc thể đến dân Y-sơ-ra-ên thuộc linh, nghĩa là từ trong Giao-ước Cũ đến Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, mọi người tin Chúa đều phải vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-Hô-Va và tâm linh của mọi người tin Chúa phải trỗi dậy, hay nói theo như Lời Chúa phán, đó là **vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng ngươi**.

Ê-phê-sô 5:1-18: **Vậy anh em hãy trở nên kẻ bắt chước Đức Chúa Trời như con cái rất yêu dấu của Ngài; hãy bước đi trong sự yêu thương, cũng như Đấng Christ đã yêu thương anh em, và vì chúng ta phó chính mình Ngài cho Đức Chúa Trời làm của dâng và của tế lễ, như một thức hương có mùi thơm. Phàm những sự gian dâm, hoặc sự ô uế, hoặc sự tham lam, cũng chớ nên nói đến giữa anh em, theo như cách xứng đáng cho các thánh đồ. Chớ nói lời tục tĩu, chớ giễu cợt, chớ giả ngộ tầm phào, là những điều không đáng, nhưng thà cảm tạ ơn Chúa thì hơn. Vì anh em phải biết rõ rằng kẻ gian dâm, ô uế, tham lam, tức là kẻ thờ hình tượng, không một kẻ nào được dự phần kế nghiệp của nước Đấng Christ và Đức Chúa Trời. Đừng để cho ai lấy lời giả trá phỉnh dỗ anh em; vì ấy là nhân những điều đó mà cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời giáng trên các con bạn nghịch. Vậy, chớ có thông đồng điều chi với họ hết. Vả, lúc trước anh em đang còn tối tăm, nhưng bây giờ đã nên người sáng láng trong Chúa. Hãy bước đi như các con sáng láng; vì trái của sự sáng láng ở tại mọi điều nhân từ, công bình và thành thật. Hãy xét điều chi vừa lòng Chúa, và chớ dự vào công việc vô ích của sự tối tăm, thà quở trách chúng nó thì hơn; vì dầu nói đến điều mà những người đó làm cách kín giấu, cũng đã là hổ thẹn rồi. Nhưng hết thảy mọi sự đã bị quở trách đều được tỏ ra bởi sự sáng; phàm điều chi đã tỏ ra thì trở nên sự sáng vậy. Cho nên có chép rằng: Ngươi đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng ngươi. Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử mình như người dại dột, nhưng như người khôn ngoan. Hãy lợi dụng thì giờ, vì những ngày là xấu. Vậy chớ nên như kẻ dại dột, nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa là thế nào. Đừng say rượu, vì rượu xui cho luông tuồng; nhưng phải đầy dẫy Đức Thánh Linh.**

Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho hết thảy loài người phải chú ý vào môi trường sống của tâm linh mình mà chính thân thể xác thịt của mỗi người là môi trường sống đó. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép các thiên binh của Ngài theo dõi và kiểm soát mọi hành vi của xác thịt người ta và theo Luật pháp công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà báo trả lại cho mỗi người tuỳ theo công việc họ làm, như Kinh-Thánh có chép:

2 Cô-rinh-tô 5:1-10: **Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại**

có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm nầy, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm nầy, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta. Vậy, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong thân thể nầy thì cách xa Chúa vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt thấy. Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lìa bỏ thân thể nầy đặng ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dầu ở trong thân thể nầy, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thảy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt.

1 Phi-e-rơ 4:1-10: **Vậy, vì Đấng Christ đã chịu khổ trong xác thịt, thì anh em cũng phải lấy sự đó làm giáp trụ, vì người nào đã chịu khổ trong xác thịt, thì đã dứt khỏi tội lỗi, hầu cho còn sống trong xác thịt bao lâu thì chớ lại theo những sự người ta ưa thích, một phải theo ý muốn Đức Chúa Trời. Ngày trước cũng đã đủ làm theo ý muốn người ngoại đạo rồi, mà ăn ở theo tà tịch, tư dục, say rượu, ăn uống quá độ, chơi bời, và thờ hình tượng đáng gớm ghiếc. Họ thấy anh em chẳng cùng họ theo sự dâm dật bậy bạ ấy, thì họ lấy làm lạ và gièm chê. Nhưng họ sẽ khai trình với Đấng đã sẵn sàng xét đoán kẻ sống và kẻ chết. Vì ấy bởi điều đó mà Tin Lành cũng đã giảng ra cho kẻ chết, hầu cho sau khi chịu xét đoán theo loài người về phần xác, thì họ được sống theo Đức Chúa Trời về phần hồn. Sự cuối cùng của muôn vật đã gần; vậy hãy khôn ngoan tỉnh thức mà cầu nguyện. Nhất là trong vòng anh em phải có lòng yêu thương sốt sắng; vì sự yêu thương che đậy vô số tội lỗi. Người nầy người khác phải tiếp đãi nhau, chớ có cằn rằn. Mỗi người trong anh em hãy lấy ơn mình đã được mà giúp lẫn nhau, khác nào người quản lý trung tín giữ các thứ ơn của Đức Chúa Trời.**

Áp dụng Lời của Đức Chúa Trời trong đức tin, Đa-vít đã đánh thắng kẻ giềng giàng Gô-li-át không phải bằng gươm nhưng bằng lời nói và hành động trong đức tin vào Danh của Đức Giê-Hô-Va.

1 Sa-mu-ên 17:34-50: **Đa-vít tâu cùng Sau-lơ rằng: Khi tôi tớ vua chăn chiên của cha mình, hễ có sư tử hay là con gấu đến tha một con chiên của bầy. Thì tôi đuổi theo, đánh nó, rứt con chiên khỏi miệng nó; hễ nó cất lên cự tôi, tôi nắm râu nó, đánh và giết nó đi. Tôi tớ vua đã đánh chết con sư tử và con gấu, vậy thì người Phi-li-tin không chịu phép cắt bì kia cũng sẽ đồng số phận với chúng nó; vì hắn đã sỉ nhục các đạo binh của Đức Chúa Trời hằng sống. Đa-vít lại nói: Đức Giê-hô-va đã giải cứu tôi khỏi vấu sư tử và khỏi cẳng gấu, ắt sẽ giải cứu tôi khỏi tay người Phi-li-tin kia. Sau-lơ đáp rằng: Hãy đi, nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng ngươi! Sau-lơ lấy áo chiến mình mặc cho Đa-vít, đội cái mão đồng lên đầu người, và mặc áo giáp cho người. Đa-vít đeo gươm của Sau-lơ ở trên áo chiến và tập đi thử, vì không có thói quen. Nhưng người nói cùng Sau-lơ rằng: Tôi không thế mang khí giới nầy mà đi được; vì tôi không có thói quen. Đa-vít bèn cởi áo ấy ra, cầm một cây gậy, lựa dưới khe năm cục đá bóng láng, để trong cái túi chăn chiên mình vẫn có, và cái tràng ném đá ở nơi tay, rồi xơn tới người Phi-li-tin. Người Phi-li-tin cũng xơn tới, đến gần Đa-vít, có kẻ vác binh khí đi trước. Người Phi-li-tin xem Đa-vít, thấy người còn trẻ, nước da hồng hồng, mặt đẹp đẽ, thì khinh người. Người Phi-li-tin nói cùng Đa-vít rằng: Ta há là một con chó nên người cầm gậy đến cùng ta? Người Phi-li-tin bắt danh các thần mình mà rủa sả Đa-vít, và tiếp rằng: Hãy lại đây, ta sẽ ban thịt ngươi cho chim trời và thú đồng. Đa-vít đáp cùng người Phi-li-tin rằng: Ngươi cầm gươm, giáo, lao mà đến cùng ta; còn ta, ta nhân danh Đức Giê-hô-va vạn binh mà đến, tức là Đức Chúa Trời của đạo binh Y-sơ-ra-ên, mà ngươi đã sỷ nhục. Ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ phó ngươi vào tay ta, ta sẽ giết ngươi, cắt đầu ngươi, và ngày nay ban thây của đạo binh Phi-li-tin cho chim trời và thú vật của đất. Khắp thế gian sẽ biết rằng Y-sơ-ra-ên có một Đức Chúa Trời; và quân lính nầy sẽ thấy rằng Đức Giê-hô-va không giải cứu bằng gươm, hoặc bằng giáo; vì Đức Giê-hô-va là Chúa của chiến trận, và Ngài sẽ phó các ngươi vào tay chúng ta. Xảy khi người Phi-li-tin đứng dậy, xơn tới đón Đa-vít, Đa-vít vội vàng chạy về hướng hàng trận quân nghịch đặng đón người Phi-li-tin. Đa-vít thò tay vào túi mình, lấy một cục đá, ném nó bằng tràng, trúng nơi trán người Phi-li-tin. Cục đá lọt thấu trong trán, Gô-li-át té úp mặt xuống đất. Như vậy Đa-vít thắng được người Phi-li-tin bằng cái tràng ném đá và cục đá, đánh chết hắn mà không có gươm nơi tay.**

Đa-vít không chỉ nói ra đức tin của mình đặt trong Danh của Đức Giê-Hô-Va, mà Đa-vít đã hành động trong đức tin, khiến cho thân thể xác thịt bằng bụi đất của Đa-vít trở nên như một tạo vật mạnh như sư tử chứ không phải như một con chiên nữa, ứng nghiệm Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã cho phép đất sanh các vật sống tuỳ theo loại, như Kinh-Thánh đã chép:

Sáng thế ký 1:24: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy.**

Bản King James version chép: [24]**And God**[H430] **said**[H559]**, Let the earth**[H776] **bring**[H3318] **forth**[H3318] **the living**[H2416] **creature**[H5315] **after his kind**[H4327]**, cattle**[H929]**, and creeping**[H7431] **thing, and beast**[H2416] **of the earth**[H776] **after his kind**[H4327]**: and it was so**[H3651]**.**

Có nghĩa là: ***Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy cho phép đất sanh ra các tạo vật sống tuỳ theo loại của nó, các loài thú đồng, các loài vật hay bò (bò sát đất, sự trườn trên mặt đất) và các loài thú rừng của đất tuỳ theo loại , thì có như vậy.***

Chữ **sanh** - **bring**[H8318] **forth**[H8318] chép trong câu 24 này, đó là chữ יָצָא - **yatsa**, số 8318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***khiến cho xảy ra, khiến cho đi ra, khiến cho tiến về phía trước, khiến cho phát ra, khiến cho tiến hành, khiến cho gây ra để đi ra, để dẫn ra, được đưa ra phía trước của..., tiến tới hay là hướng về một cái gì đó, để chuyển giao...***

Chữ **vật** - **creature**[H5315] chép trong câu 24 trên, đó là chữ נֶפֶשׁ - **nephesh**, số 5315 ra từ chữ נָפַשׁ - **naphash**, số 5314 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***động vật có sự sống, có sức mạnh, là thú vật có hơi thở, thân thể của loài người xác thịt, sự tham muốn dục vọng hoặc tham muốn ăn uống , loài vật có thể chết, sự khoái lạc, niềm vui thích, lợi ích bản thân,***

Chữ **sống** - **the living**[H2416] chép trong câu 24 trên, đó là chữ חַי - **chay**, số 2416 ra từ chữ חָיָה - **chayah**, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sống sót, tồn tại, sức khoẻ, cuộc đời, sự sống được phục hồi từ sự chết, từ bệnh tật, sự sống thành công, sự sống thịnh vượng, sự sống được bảo vệ, sự sống được duy trì, sự sống đời đời;***

Tuỳ theo loại tạo vật nào mà người ta sẽ tạo nên cho môi trường sống của linh hồn mình?

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban luật pháp công bình của Ngài cho loài người (mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên) ấy là để loài người sẽ nhờ Luật pháp công bình của Ngài mà nhận biết con đường mình phải đi và công việc mình phải làm, hầu cho được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Nếu người nào không làm theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời thì những công việc của người đó làm ra sẽ là công việc của tội lỗi và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ báo ứng cho người ta tuỳ theo công việc người ta đã làm ra. Như vậy, bất luận công việc nào mà người ta làm ra mà nghịch lại với bổn tánh của Đức Chúa Trời, thì công việc đó là ác và chính công việc ác đó sẽ như ác thú mà tận diệt công lao của người đó vậy.

Phục truyền luật lệ ký 7:9-10: **Vậy nên, phải nhận biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, ấy là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời thành tín, giữ sự giao ước và nhân từ đến ngàn đời cho những người yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài; và Ngài báo ứng nhãn tiền cho những kẻ ghét Ngài, mà hủy diệt chúng nó đi. Ngài không trì hoãn cùng kẻ nào ghét Ngài đâu, sẽ báo ứng nhãn tiền cho kẻ đó.**

Khải huyền 2:18-23: **Ngươi cũng hãy viết thơ cho thiên sứ của Hội thánh Thi-a-ti-rơ rằng: Nầy là lời phán của Con Đức Chúa Trời, là Đấng mắt như ngọn lửa, và chân như đồng sáng: Ta biết công việc ngươi, lòng thương yêu ngươi, đức tin ngươi, sự hầu việc trung tín ngươi, lòng nhịn nhục ngươi, và công việc sau rốt ngươi còn nhiều hơn công việc ban đầu nữa. Nhưng điều ta trách ngươi, ấy là ngươi còn dung cho Giê-sa-bên, người nữ ấy xưng mình là tiên tri, dạy dỗ và phỉnh phờ tôi tớ ta, đặng rủ chúng nó phạm tà dâm, và ăn thịt cúng thần tượng. Ta đã cho nó thì giờ để ăn năn, mà nó chẳng muốn ăn năn điều tà dâm nó! Nầy, ta quăng nó trên giường đau đớn, và phàm kẻ nào phạm tội tà dâm với nó, mà không ăn năn việc làm của nó, thì ta cũng quăng vào tai nạn lớn. Ta sẽ đánh chết con cái nó; và mọi Hội thánh sẽ rõ ta là Đấng dò biết lòng dạ loài người; và ta sẽ tùy công việc của mỗi người trong các ngươi mà báo lại.**

Thi-Thiên 1:1-6: **Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, chẳng đứng trong đường tội nhân, không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng; Song lấy làm vui vẻ về luật pháp của Đức Giê-hô-va, và suy gẫm luật pháp ấy ngày và đêm. Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, sanh bông trái theo thì tiết, lá nó cũng chẳng tàn héo; Mọi sự người làm đều sẽ thạnh vượng. Kẻ ác chẳng như vậy đâu; Nhưng chúng nó khác**

nào rơm rác gió thổi bay đi. Bởi cớ ấy kẻ ác chẳng đứng nổi trong ngày đoán xét, tội nhân cũng không được vào hội người công bình. Vì Đức Giê-hô-va biết đường người công bình, song đường kẻ ác rồi bị diệt vong.

Thi-Thiên 10:1-18: **Đức Giê-hô-va ôi! vì cớ gì Ngài đứng xa, lúc gian truân tại sao Ngài ẩn mình đi? Kẻ ác, vì lòng kiêu ngạo, hăm hở rượt theo người khốn cùng; Nguyện chúng nó phải mắc trong mưu chước mình đã toan. Vì kẻ ác tự khoe về lòng dục mình; Kẻ tham của từ bỏ Đức Giê-hô-va, và khinh dể Ngài. Kẻ ác bộ mặt kiêu ngạo mà rằng: Ngài sẽ không hề hạch hỏi. Chẳng có Đức Chúa Trời: kìa là tư tưởng của hắn. Các đường hắn đều may mắn luôn luôn; Sự đoán xét của Chúa cao quá, mắt hắn chẳng thấy được; Hắn chê hết thảy kẻ thù nghịch mình. Hắn nghĩ rằng: Ta sẽ chẳng lay động; Ta sẽ không bị tai họa gì đến đời đời. Miệng hắn đầy sự nguyền rủa, sự giả dối, và sự gian lận; Dưới lưỡi nó chỉ có sự khuấy khỏa và gian ác. Hắn ngồi nơi rình rập của làng, giết kẻ vô tội trong nơi ẩn khuất; Con mắt hắn dòm hành người khốn khổ. Hắn phục trong nơi kín đáo như sư tử trong hang nó; Hắn rình rập đặng bắt người khốn cùng; Khi hắn kéo kẻ khốn cùng vào lưới mình, thì đã bắt được nó rồi. Hắn chùm hum, và cúi xuống, kẻ khốn khổ sa vào vấu hắn. Hắn nghĩ rằng: Đức Chúa Trời quên rồi, Ngài đã ẩn mặt, sẽ không hề xem xét. Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy trỗi dậy; Hỡi Đức Chúa Trời, hãy giơ tay Ngài lên; Chớ quên kẻ khốn cùng. Vì cớ sao kẻ ác khinh dể Đức Chúa Trời, và nghĩ rằng: Chúa sẽ chẳng hề hạch hỏi? Chúa đã thấy rồi; vì Chúa xem xét sự bạo tàn và sự độc hại, để lấy chính tay Chúa mà báo trả lại; Còn kẻ khốn khổ phó mình cho Chúa; Chúa là Đấng giúp đỡ kẻ mồ côi. Hãy bẻ gãy cánh tay kẻ ác, và tra tìm sự gian ác của kẻ dữ cho đến không còn thấy gì nữa. Đức Giê-hô-va làm Vua đến đời đời vô cùng; Các ngoại bang bị diệt mất khỏi đất của Ngài. Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã nghe lời ước ao của kẻ hiền từ; Khiến lòng họ được vững bền, và cũng đã lắng tai nghe, đặng xét công bình việc kẻ mồ côi và người bị hà hiếp, hầu cho loài người, vốn bởi đất mà ra, không còn làm cho sợ hãi nữa.**

Bây giờ chúng ta sẽ học tiếp tới Sáng thế ký đoạn 1 câu 25:

Sáng thế ký 1:25: **Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.**

Bản King James version chép: [25]**And God**[H430] **made**[H6213] **the beast**[H2416] **of the earth**[H776] **after his kind**[H4327]**, and cattle**[H929] **after their kind**[H4327]**, and every**[H3605] **thing that creepeth**[H7431] **upon the earth**[H127] **after his kind**[H4327]**: and God**[H430] **saw**[H7200] **that it was good**[H2896]**.**

Có nghĩa là: ***Đức Chúa Trời tạo nên các loài thú rừng của trái đất tuỳ theo loại và các loài súc vật tuỳ theo loại cùng các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất tuỳ theo loại, Đức Chúa Trời thấy các điều đó là tốt lành.***

Sau khi đã phán mạng lệnh cho phép đất được tạo nên các tạo vật thuộc linh liên quan trực tiếp tới vận mệnh, tới số phận của mỗi người sống trên đất này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên các loài động vật đó sống động trong thuộc thể, y như Lời Ngài đã phán. Các tạo vật do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên đều sống, phát triển đầy dẫy trên trái đất này và các loài đó đều nghe theo tiếng phán của Ngài và Đức Giê-Hô-Va đã sử dụng các tạo vật đó trong việc cai trị muôn dân trên đất này theo ý Ngài nữa.

Khi Pha-ra-ôn vua xứ Ê-díp-tô không chịu nghe theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va được truyền ra bởi Môi-se , đó là người đã không chịu buông tha cho dân Y-sơ-ra-ên được tự do ra khỏi xứ Ê-díp-tô, thì Đức Giê-Hô-Va đã dùng các tạo vật như ếch, nhái, ruồi mòng, châu chấu, cào cào, muỗi... để làm hại xứ Ê-díp-tô. Khi dân Y-sơ-ra-ên còn đi trong đồng vắng và khi họ lằm bằm, nói nghịch cùng Đức Giê-Hô-Va và nói nghịch Môi-se, thì Đức Giê-Hô-Va đã sai rắn lửa đến trong dân sự, cắn dân đó khiến nhiều người chết. Hết thảy những tai hoạ đã xảy ra cho loài người đó đều là hậu quả do chính thái độ, hành động, việc làm của người ta gây ra và Đức Giê-Hô-Va đã báo trả họ theo đúng như mạng lệnh mà Ngài đã thiết lập trong các ngày của cuộc sáng thế vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy các nền của Luật pháp mà Ngài đã thiết lập đó là tốt lành, vì loài người sẽ được sanh ra sau đó sẽ nhận biết đường lối của Đức Giê-Hô-Va là tốt lành cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn họ, như Lời Chúa đã chép rằng:

Thi-Thiên 11:1-7: **Tôi nương náu mình nơi Đức Giê-hô-va; Sao các ngươi nói cùng linh hồn ta: Hãy trốn lên núi ngươi như con chim? Vì kìa, kẻ ác gương cung, tra tên mình trên dây, đặng bắn trong tối tăm kẻ có lòng ngay thẳng. Nếu các nền bị phá đổ, người công bình sẽ làm sao? Đức Giê-hô-va ngự trong đền**

thánh Ngài; Ngôi Ngài ở trên trời; Con mắt Ngài nhìn xem, mí mắt Ngài dò con loài người. Đức Giê-hô-va thử người công bình; Nhưng lòng Ngài ghét người ác và kẻ ưa sự hung bạo. Ngài sẽ giáng xối trên kẻ ác những bẫy, lửa và diêm; Một ngọn gió phỏng sẽ là phần của chúng nó. Vì Đức Giê-hô-va là công bình; Ngài yêu sự công bình: Những người ngay thẳng sẽ nhìn xem mặt Ngài.

Thi-Thiên 37:1-40: **Chớ phiền lòng vì cớ kẻ làm dữ, cũng đừng ghen tỵ kẻ tập tành sự gian ác. Vì chẳng bao lâu chúng nó sẽ bị phát như cỏ, và phải héo như cỏ tươi xanh. Hãy tin cậy Đức Giê-hô-va, và làm điều lành; Khá ở trong xứ, và nuôi mình bằng sự thành tín của Ngài. Cũng hãy khoái lạc nơi Đức Giê-hô-va, thì Ngài sẽ ban cho ngươi điều lòng mình ao ước. Hãy phó thác đường lối mình cho Đức Giê-hô-va, và nhờ cậy nơi Ngài, thì Ngài sẽ làm thành việc ấy. Ngài sẽ khiến công bình ngươi lộ ra như ánh sáng, và tỏ ra lý đoán ngươi như chánh ngọ. Hãy yên tịnh trước mặt Đức Giê-hô-va, và chờ đợi Ngài. Chớ phiền lòng vì cớ kẻ được may mắn trong con đường mình, hoặc vì cớ người làm thành những mưu ác. Hãy dẹp sự giận, và bỏ sự giận hoảng; Chớ phiền lòng, vì điều đó chỉ gây ra việc ác. Vì những kẻ làm ác sẽ bị diệt; Còn kẻ nào trông đợi Đức Giê-hô-va sẽ được đất làm cơ nghiệp. Một chút nữa kẻ ác không còn. Ngươi sẽ xem xét chỗ hắn, thật không còn nữa. Song người hiền từ sẽ nhận được đất làm cơ nghiệp, và được khoái lạc về bình yên dư dật. Kẻ ác lập mưu nghịch người công bình, và nghiến răng cùng người. Chúa sẽ chê cười nó, vì thấy ngày phạt nó hầu đến. Kẻ ác đã rút gươm và giương cung mình, đặng đánh đổ người khốn cùng và kẻ thiếu thốn, đặng giết người đi theo sự ngay thẳng. Gươm chúng nó sẽ đâm vào lòng chúng nó, và cung chúng nó sẽ bị gãy. Của người công bình tuy ít, còn hơn sự dư dật của nhiều người ác. Vì cánh tay kẻ ác sẽ bị gãy, nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ người công bình. Đức Giê-hô-va biết số ngày kẻ trọn vẹn, và cơ nghiệp người sẽ còn đến đời đời. Trong thì xấu xa họ không bị hổ thẹn; Trong ngày đói kém họ được no nê. Còn kẻ ác sẽ hư mất, những kẻ thù nghịch Đức Giê-hô-va sẽ như mỡ chiên con: Chúng nó phải đốt tiêu, tan đi như khói. Kẻ ác mượn, mà không trả lại; Còn người công bình làm ơn, và ban cho. Vì người mà Đức Chúa Trời ban phước cho sẽ nhận được đất; Còn kẻ mà Ngài rủa sả sẽ bị diệt đi. Đức Giê-hô-va định liệu các bước của người, và Ngài thích đường lối người: Dầu người té, cũng không nằm sải dài; Vì Đức Giê-hô-va lấy tay Ngài nâng đỡ người. Trước tôi trẻ, rày đã già, nhưng chẳng hề thấy người công bình bị bỏ, hay là dòng dõi người đi ăn mày. Hằng ngày người thương xót, và cho mượn; Dòng dõi người được phước. Hãy tránh điều dữ, và làm điều lành, thì sẽ được ở đời đời. Vì Đức Giê-hô-va chuộng sự công bình, không từ bỏ người thánh của Ngài; họ được Ngài gìn giữ đời đời: Còn dòng dõi kẻ dữ sẽ bị diệt đi. Người công bình sẽ nhận được đất, và ở tại đó đời đời. Miệng người công bình xưng điều khôn ngoan, và lưỡi người nói sự chánh trực. Luật pháp Đức Chúa Trời người ở trong lòng người; Bước người không hề xiêu tó. Kẻ ác rình rập người công bình, và tìm giết người. Đức Giê-hô-va không bỏ người trong tay hắn, cũng chẳng định tội cho người khi người bị đoán xét. Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va, và giữ theo đường Ngài, thì Ngài sẽ nâng ngươi khiến để nhận được đất! Khi kẻ ác bị diệt đi, thì ngươi sẽ thấy điều ấy. Tôi từng thấy kẻ ác có thế lực lớn, trải ra như cây xanh tươi mọc nơi cố thổ, song có người đi qua, kìa, hắn chẳng còn nữa; Tôi tìm hắn, nhưng không gặp. Hãy chăm chú người trọn vẹn, và nhìn xem người ngay thẳng; Vì cuối cùng người hòa bình có phước. Còn các kẻ vi phạm sẽ cùng nhau bị hủy hoại; Sự tương lai kẻ ác sẽ bị diệt đi. Nhưng sự cứu rỗi người công bình do Đức Giê-hô-va mà đến; Ngài là đồn lũy của họ trong thì gian truân. Đức Giê-hô-va giúp đỡ và giải cứu họ; Ngài giải họ khỏi kẻ ác và cứu rỗi cho, bởi vì họ đã nương náu mình nơi Ngài.**

Hết phần 14.